

DANH MỤC VTPT THU HỒI TỪ TOA XE THANH LÝ - LÔ 2
(Kèm theo Phụ lục hợp đồng số 36-2026/PL03/VTĐS-BTN ngày 24/8/2026)

STT	Tên tài sản	Vị trí (Ga/Đơn vị)	Trục bánh (cả 08 ổ bì)	Giá chuyển hướng	Bộ đầu đảm	Khóa gió	Thùng gió	Van K2	Van KE	Van VE	Nội hãm	Lưới móc
1	131097	Bỉm Sơn				2		1				
2	131456	Bỉm Sơn				2		1				
3	131497	Bỉm Sơn				2		1				
4	131512	Bỉm Sơn				2		1				
5	431019	Bỉm Sơn				2		1				
6	431022	Bỉm Sơn				2			1			
7	431043	Bỉm Sơn				2				1		
8	431123	Bỉm Sơn				2		1				
9	431167	Bỉm Sơn				2		1				
10	131087	Cầu Giát				2		1				
11	131124	Cầu Giát				2		1				
12	131163	Cầu Giát				2		1				
13	131165	Cầu Giát				2		1				
14	131418	Cầu Giát				2		1				
15	131452	Cầu Giát				2		1				
16	131453	Cầu Giát				2		1				
17	131461	Cầu Giát				2		1				
18	131467	Cầu Giát				2		1				
19	131475	Cầu Giát				2		1				
20	131486	Cầu Giát				2		1				
21	131520	Cầu Giát				2		1				
22	131530	Cầu Giát				2		1				
23	131545	Cầu Giát				2		1				
24	131547	Cầu Giát				2		1				
25	131598	Cầu Giát				2		1				
26	131669	Cầu Giát				2		1				

DANH MỤC VTPT THU HỒI TỪ TOA XE THANH LÝ - LÔ 2
(Kèm theo Phụ lục hợp đồng số 36-2026/PL03/VTĐS-BTN ngày 24/8/2026)

STT	Tên tài sản	Vị trí (Ga/Đơn vị)	Trục bánh (cả 08 ổ bì)	Giá chuyển hướng	Bộ đầu đảm	Khóa gió	Thùng gió	Van K2	Van KE	Van VE	Nội hãm	Lưỡi móc
27	431030	Cầu Giát				2		1				
28	431050	Cầu Giát				2		1				
29	431054	Cầu Giát				2		1				
30	431058	Cầu Giát				2		1				
31	431101	Cầu Giát				2		1				
32	431106	Cầu Giát				2		1				
33	431124	Cầu Giát				2		1				
34	431419	Cầu Giát				2		1				
35	431427	Cầu Giát				2		1				
36	431443	Cầu Giát				2		1				
37	431548	Cầu Giát				2		1				
38	431832	Cầu Giát				2		1				
39	131492	Bỉm Sơn				2		1				
40	131553	Bỉm Sơn				2		1				
41	131901	Bỉm Sơn		2		2			1			
42	131920	Bỉm Sơn		2		2		1				
43	131923	Bỉm Sơn		2		2		1				
44	131939	Bỉm Sơn		2		2		1				
45	131965	Bỉm Sơn		2		2		1				
46	131966	Bỉm Sơn		2		2		1				
47	431023	Bỉm Sơn				2		1				
48	431077	Bỉm Sơn				2		1				
49	431079	Bỉm Sơn				2		1				
50	431119	Bỉm Sơn				2			1			
51	431719	Bỉm Sơn				2		1				
52	431797	Bỉm Sơn				2		1				

DANH MỤC VTPT THU HỒI TỪ TOA XE THANH LÝ - LÔ 2
(Kèm theo Phụ lục hợp đồng số 36-2026/PL03/VTĐS-BTN ngày 24/8/2026)

STT	Tên tài sản	Vị trí (Ga/Đơn vị)	Trục bánh (cả 08 ổ bì)	Giá chuyển hướng	Bộ đầu đắm	Khóa gió	Thùng gió	Van K2	Van KE	Van VE	Nội hãm	Lưới móc
53	631850	Ninh Bình				2		1				
54	631904	Ninh Bình				2		1				
55	131028	Thanh Hóa				2			1			
56	131037	Thanh Hóa				2		1				
57	131111	Thanh Hóa				2		1				
58	131112	Thanh Hóa				2		1				
59	131146	Thanh Hóa				2		1				
60	131148	Thanh Hóa				2		1				
61	131169	Thanh Hóa				2		1				
62	131173	Thanh Hóa				2		1				
63	131175	Thanh Hóa				2		1				
64	131626	Thanh Hóa				2		1				
65	131655	Thanh Hóa	4			2		1				
66	431003	Thanh Hóa				2		1				
67	431010	Thanh Hóa				2			1			
68	431041	Thanh Hóa				2		1				
69	431076	Thanh Hóa				2			1			
70	431215	Thanh Hóa				2		1				
71	431335	Thanh Hóa				2		1				
72	131160	Cầu Giát				2			1			
73	231043	Cầu Giát				2		1				
74	431082	Ninh Bình				2		1				
75	131204	Bỉm Sơn	4			2	1	1				2
76	131217	Bỉm Sơn				2		1				2
77	131229	Ninh Bình				2		1				2
78	131248	Bỉm Sơn	4			2	1	1				2

DANH MỤC VTPT THU HỒI TỪ TOA XE THANH LÝ - LÔ 2
(Kèm theo Phụ lục hợp đồng số 36-2026/PL03/VTĐS-BTN ngày 24/8/2026)

STT	Tên tài sản	Vị trí (Ga/Đơn vị)	Trục bánh (cả 08 ổ bi)	Giá chuyển hướng	Bộ đầu đảm	Khóa gió	Thùng gió	Van K2	Van KE	Van VE	Nội hãm	Lưỡi móc
79	131249	Cầu Giát				2	1	1				2
80	131265	Thanh Hóa				2		1				2
81	131314	Bỉm Sơn				2		1				2
82	131316	Cầu Giát				2	1	1				2
83	131341	Bỉm Sơn	4			2	1	1				2
84	131345	Bỉm Sơn				2		1				2
85	131371	Cầu Giát				2	1	1				2
86	131376	Bỉm Sơn				2						2
87	131398	Bỉm Sơn				2						2
88	131403	Cầu Giát				2		1				2
89	331019	Bỉm Sơn				2		1				
90	331111	Thanh Hóa	4			2		1			1	
Cộng			20	12	0	180	6	80	7	1	1	28